

Số: 10/2021/QĐST-DS

*Hoàng Mai, ngày 21 tháng 7 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 33/2020/TLST-DS, ngày 14 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Văn Nh, sinh năm 1966.

Bà Bùi Thị D, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người được ông Nh, bà D ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Khối L, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ánh S, sinh năm 1972.

và bà Phan Thị T1, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Nguyễn Ánh S và bà Phan Thị T1 có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho vợ chồng ông Hoàng Văn Nh và bà Bùi Thị D khoản tiền vay 132.246.000đ, có lãi suất 0,9%/tháng tính đến ngày 12/02/2021 là 10.711.000đ và số tiền 200.000.000đ ông Nh, bà D đầu thầu mua sắm ngư cụ nghề giã cào của ông, bà không yêu cầu lãi suất. Tổng cộng vợ chồng ông Nguyễn Ánh S và bà Phan Thị T1 có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho vợ chồng ông Hoàng Văn Nh và bà Bùi Thị D cả tiền gốc và lãi suất là 342.957.000đ ( Ba trăm bốn mươi hai triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người có đơn yêu cầu thi hành án, khoản tiền người phải thi hành án chưa thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Nguyễn Ánh S và bà Phan Thị T1 phải chịu 8.573.925đ (Tám triệu năm trăm bảy mươi ba nghìn chín trăm hai mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm, kỷ phần mỗi người  $\frac{1}{2}$  của số tiền 8.573.925đ.

Hoàn trả cho ông Hoàng Văn Nh 17.666.000đ (Mười bảy triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ông Nh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006632 ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TX.H;
- Chi cục THADS.TX.H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Duy Tuấn**